

## Giao điểm có thể nào đồng nghĩa với “chỉ điểm” ?

Thường Đức

posted: 24.4.06 | updated: 25.4.06

Trước khi web Giao điểm đăng bài “Giao Điểm Đối Diện Với Cường Tín và Vô Minh” của tác giả Trần Chung Ngọc, tôi đã dự trù sẽ viết một đôi lời giới thiệu với độc giả theo lời yêu cầu của ông. Với tính cách đặc biệt của bài viết, lời yêu cầu đó là cần thiết, vì lẽ hơn 5 năm qua, nhiều lần chúng tôi đã minh định tác giả họ Trần không phải là người trong nhóm GĐ, nhưng có người vẫn cứ muốn gộp ông với nhóm GĐ. Xin nhắc lại lần nữa: ông T.C.N. chỉ là người hợp tác. Điều đó còn có nghĩa ông có tự do thênh thang lựa chọn đề tài viết những gì mình muốn, không nhất thiết phải theo chủ trương của chúng tôi.

Thế nhưng, theo “lẽ phải thông thường”, tôi có ý chờ đợi các vị trong nhóm có tuổi đời cao, dày dặn kinh nghiệm sống lên tiếng trước. Không may, ai cũng đa đoan với những công việc trọng đại hơn như việc nhận và phân phối hàng tấn quà từ thiện: thuốc men, sữa... về giúp bà con nghèo đang gặp cảnh tai ương trong nước, cho nên tôi đành phải gánh việc bút mực vậy.

Trong 5 năm qua, nhìn lại các phản ứng mơ hồ của những người chống Giao điểm, tôi chỉ thấy những điện thư chửi vu vơ gửi tới hộp thư GĐ, những tiếng vo ve nائم ngoài văn bản, vài lời khuyên lơn... thôi bớt phê bình Công giáo lại chứ chưa hề đón nhận thật sự một bài viết “phản hồi” nào cho ra hồn để chúng tôi được có dịp học hỏi. Tiếc thay. Tuy vậy, trong những lời lập ngôn cho tiếng nói của chủ trương Giao điểm, chúng tôi đã nhiều lần làm rõ khái niệm thế nào là tinh thần “giải hoặc Ki-tô giáo”, khai thông con đường nhân bản mà chúng tôi hướng tới. Những ai có quan tâm, có đọc nội dung của web GĐ không thể không thấy điều đó. Nên, chẳng lẽ cứ mỗi lần có một bài viết nào đó “tấn công” Giao điểm là chúng tôi phải lên tiếng!? Dĩ nhiên, có trường hợp cần mở lời đối thoại, có trường hợp phải cung kính cảm ơn kẻ phê bình, hoặc chỉ cần đáp bằng sự im lặng, nhưng có khi cần phải phản bác để vạch ra sự sai trái, âm mưu của những kẻ dùng “ngụy ngữ” tấn công chúng tôi. Phản ứng của tác giả Trần Chung Ngọc qua bài viết nằm trong trường hợp này.

Cách đây gần hai năm, trước cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ 4 ngày, tôi có viết bài cho trang web tháng 11/2004: “Tú Gàn (Lữ Giang) với Tôn Thất Thiện nhân ngày ‘Giỗ Cụ’”, có đoạn kết luận:

*“Còn mấy ngày nữa là đến ngày ‘giỗ Cụ Ngô’ (2 tháng 11), cũng là ngày bầu cử Tổng Thống thứ 44 của Mỹ. Tình hình chính trị bầu cử trong mấy tháng qua cho đến hôm nay, có nhiều dấu hiệu cho thấy ông Bush-con này sẽ đắc cử Tổng thống một lần nữa. Nhưng ông Tổng thống này lại là người có khuynh hướng ủng hộ kín đáo*

chính quyền CS Việt Nam. Họ ủng hộ một chế độ độc tài. Có lẽ những nhà lãnh đạo chính trị Hoa Kỳ nghĩ rằng: chẳng thà ủng hộ một chế độ độc tài, nhưng rất có hiệu quả trong liên minh, hợp đồng chống bọn khủng bố, giữ vững hòa bình để phát triển thịnh vượng chung trong vùng, còn hơn là ủng hộ một chế độ dân chủ bất chước, non nớt mà lại bất ổn chính trị. Biết làm sao đây ?

*Dân chủ rồi cũng sẽ đến trên đất nước VN thôi, nhưng phải chờ vài thập niên nữa. Với tình hình quốc tế hiện nay, hiện trạng của Việt Nam là phải đối đầu với hai "họa lớn" : Chính sách xâm lăng của Ki-tô giáo bằng văn hóa độc thần và bọn khủng bố quốc tế bằng lựu đạn và chất nổ. Việc trước mắt cho bất cứ một chế độ yêu nước nào là phải biết củng cố và phát huy mạnh nền văn hóa dân tộc, nâng cao dân trí bằng cách để cho dân chúng mọi thành phần trong nước được tự do đọc website Giao Điểm. Thứ hai là phải đập tan bọn cán bộ tham nhũng hối lộ các cấp, bọn ăn cắp vật – ăn cắp hệ thống, ăn cắp của công – ăn cắp vật tư. Tương lai Việt Nam sẽ sáng lạn thôi." (Thường Đức Friday, October 29, 2004 )*

Dù tôi không phải làm nghề 'thầy bói' chính trị, nhưng lời tiên đoán trên đã xảy ra đúng với sự thật. Thêm nữa, mấy dòng cuối tôi đã thẳng thắn cảnh giác chính quyền VN muốn tương lai sáng lạn phải quyết tâm "đập tan bọn cán bộ tham nhũng hối lộ các cấp..." Nếu Giao điểm là một tập hợp nhân sự làm tay sai cho chế độ Hà Nội, không ai lại dùng những lời lẽ chính trực hùng hồn như thế. Và lại, giá như chính quyền Hà Nội biết nghe lời chúng tôi để thẳng tay thực hiện các biện pháp mạnh dứt điểm nạn tham nhũng, hối lộ vào lúc đó, thì đã không xảy ra những thực trạng tồi tệ như ngày hôm nay. Vậy mà những nhà mang danh là tranh đấu cho "dân chủ, đa nguyên đa đảng" lại vu khống chúng tôi là "cánh tay trái của Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam" như Lê Nhân đã viết:

*"...Viết đến đây, nghe trong gió, có vị tín hữu dòng Thông Luận, có vị tăng già dòng Quê Mẹ mới cắc cớ mà vặn Lê Nhân rằng: Ta hỏi mi lần chót nghe thẳng nhóc Lê Nhân, rằng "bọn GIAO ĐIỂM" có tính Phật không? Thưa quý anh, sao quý anh hỏi gì kỳ vậy, lại hỏi rằng Phật có tính Phật hay không ư? Chẳng là trang nhà "Giao Điểm" tuy là cánh tay trái ở hải ngoại của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam do ông Cựu Ủy viên Bộ chánh trị đảng cộng sản VN Phạm Thế Duyệt lãnh đạo, vẫn trưng biển "Phật giáo và Dân tộc", do hai ông sư tại gia Hồng Quang và Nguyễn Văn Hoá điều hành, đang tấn công mãnh liệt vào phong trào dân chủ trong nước của ông Hoàng Minh Chính, của hòa thượng Huyền Quang, Thích Quảng Độ, của cha Nguyễn Văn Lý, cha Chân Tín..." ( "Mừng Chúa Giáng Sinh, bàn thêm về vấn đề tôn giáo", Lê Nhân, ngày 24/12/05, website Đàn Chim Việt.) \**

Cũng có thể là Lê Nhân dựng chuyện để kích tướng chúng tôi, phải nổi máu "anh hùng" vì lời vu khống, tự thanh minh bằng cách vạch trần, tố cáo ông Phạm Thế Duyệt tạo mâu thuẫn và hận thù giữa Giao điểm và một bộ phận tổ chức của đảng Cộng Sản VN, đưa tới hậu quả web GD bị nhà nước chặn, không cho số độc giả

đồng đảo trong nước được tiếp tục đọc, gián tiếp cứu vãn cho thanh danh Hội đồng Giám mục VN, một tổ chức tôn giáo đặt dưới sự chỉ đạo của Vatican đã bị Giao điểm phê phán tới nơi tới chốn. Nhưng, chúng tôi không mắc mưu Lê Nhân. Nếu cần phải phê bình ông Phạm Thế Duyệt về một vài tặc trách, thiếu sự đối xử công bằng với Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất, hay công bố quá trình có dính líu tới hành động tham nhũng của ông, chúng tôi sẽ thẳng thắn lên tiếng, nhưng không phải trong trường hợp này.

Ở một đoạn khác, ông Lê Nhân còn bộc lộ bản chất “đá cá lặn dưa” khi dựng chuyện Thủ tướng Phan Văn Khải thời còn chia cắt đất nước, ở ngoài Bắc có lần ông phụ trách chào cờ trước các quan chức cán bộ cao cấp, ông Khải vì “quen miệng” đã hô : “Đ.M. chào cờ, chào.” Tôi là người sinh trưởng ở phía Nam, nên tôi biết Đ.M. là “Đụ Má”, Lê Nhân không cần phải viết tắt, và người miền Nam vẫn hay dùng chữ “đụ má” trong những lúc trao đổi giữa bạn bè, nhưng không ai tin trong một buổi chào cờ, ông Khải lại có thể buột miệng với từ ngữ phỗ-chợ ấy. Mặc dù tiếng chữ thể “đụ má” nó cũng thông thường như người Mỹ nói “F... YOU” vẫn dùng hằng ngày trong chỗ trao đổi với bạn bè, hay những lúc bực mình, nóng giận. Nhưng, ông Lê Nhân dùng trong trường hợp này là có ẩn ý móc lò, chữ xéo những người miền Nam là thiếu tư cách, dù cho họ có vị thế cao trong xã hội. Đó là hành động dễ gây sự chia rẽ một cách vô ý thức! Thế mà dưới bài viết, Lê Nhân còn kèm thêm biệt danh “Người-Hà-Nội”, như có ẩn dụ ta đây nếu không là dân “sang đứt đuôi” thì cũng là dân có văn hóa – ngàn năm văn vật! Không may cho Lê Nhân, tính-cách-Hà-Nội của ông đã bị một người Hà Nội ‘chính danh’ chỉnh giáo dùm : *“Hà Nội! Đất ngàn năm văn vật mà từ xưa tới nay tôi biết có nhiều bậc cao nhân văn hóa, không hiểu sao lại sản sinh ra một Lê Nhân, không hiểu gì về văn hóa dân tộc, mà cũng chẳng hiểu gì về văn hóa Ki-Tô Giáo, nhưng lại bắt cần đến liêm sỉ, viết bậy về cả hai. Thật đáng buồn.”* ( *“Vài Ý Kiến Về Một Bài Viết của Lê Nhân –Hà Nội – VN”*, Trần Chung Ngọc, web GD, 29.12.05 )

Dựng đứng hay vu khống những chuyện không có bằng cứ, nhằm vào mục đích hạ thấp người “đổi lập, khác quan điểm” còn là đồng-bản-chất của những người đang đấu tranh cho “dân chủ, nhân quyền” hiện nay. Thật thế, chúng ta hãy đọc một đoạn khác của ông Hoàng Thái Du viết về chúng tôi như sau :

*“Trần Chung Ngọc và nhóm Giao Điểm nhận được chỉ thị của thượng cấp Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Khoa Điềm là phải tấn công triệt để vào nhóm đòi dân chủ tự do, đòi đa nguyên đa đảng như Hoàng Minh Chính, Hà Sĩ Phu, Dương Thu Hương, Trần Khuê, Phạm Quế Dương, Nguyễn Đan Quế, H.T. Thích Huyền Quang, H.T. Thích Quảng Độ...Trên web Giao Điểm, Hồng Quang, Nguyễn Văn Hoá đã thực hiện triệt để chỉ thị này ( sau khi Nguyễn Văn Hoá về Đà Nẵng hè 2005, nói là đi dự hội nghị về trí thức và đổi mới do Võ Văn Kiệt chủ trì – nhưng thực ra là đi nhận chỉ thị của Đảng ), đã cho in trên G.Đ. hàng chục bài bịa chuyện vu cáo, bôi nhọ hàng chục nhà đấu tranh cho dân chủ trong nước,*

*tấn công, nói xấu, mạ lị, chửi rủa hết lời Phật giáo Việt Nam thống nhất của H.T. Thích Huyền Quang, H.T. Thích Quảng Độ. Nay, G.Đ. cử “đại tướng” là GS. Trần Chung Ngọc, kẻ suốt đời được Pháp và Mỹ nuôi để làm nghề chửi Pháp và Mỹ, chửi Ki Tô giáo xong ra quyết đánh một đòn trí mạng cho chết tươi cụ Đặng Văn Việt và Trần Mạnh Hào.” ( “Từ Giao điểm tới “chỉ điểm”, Hoàng Thái Du, web: take2tango.com ngày 5.4.06) \**

Đọc đoạn văn trên, không phải chỉ một phía -những người của chế độ ở trong nước phì cười, mà ngay cả số đông người Việt nước ngoài cũng nhận ra ngay sự lố bịch của những lời dựng chuyện, vu khống. Riêng tôi, trong khi đọc đã bật cười thành tiếng, nhưng lại ngạc nhiên nhớ ra quả thật là tôi có ý định về VN trong dịp đó, đã đặt mua vé máy bay, nhưng sau đó lại hủy bỏ chuyến đi vì vài lý do cá nhân. Như thế là ông Hoàng Thái Du chỉ dựng đứng có 2 phần câu chuyện thôi. Phần kia, tôi có ý định đi VN dự hội nghị ấy là đúng đấy. Mà sao ông H.T. Du biết được ý định của tôi? Văn phòng bán vé máy bay tôi đặt mua ở bên Mỹ là thuộc cơ sở thương mại của nhà nước VN, chỉ có họ mới biết tôi đã đặt mua vé máy bay thôi. Hay là H.T. Du có liên hệ mật thiết với hệ thống kinh tài du lịch của nhà nước VN? Nếu không phải thì đúng là ông có thuật “thần giao cách cảm” đấy! Thế còn, sự dựng đứng chúng tôi nhận chỉ thị của Đảng (CS) thì quả là sự vu khống tồi tệ. Bởi, hẳn khi viết những dòng chữ này ông đã nghĩ tới tác dụng ngôn ngữ nhằm gây sự nghi kỵ, thù ghét của những người chống cộng ở nước ngoài đối với những kẻ làm “tay sai cho cộng sản.” Nếu bản chất này chưa đủ để gọi là độc ác, thì dùng danh từ như tác giả Trần Chung Ngọc đã đánh giá về ông là “hạ cấp” thì thật là chính xác. Tôi thật thông cảm cho giáo sư họ Trần, ông vốn rất cẩn trọng trong việc dùng ngôn từ nặng nề để phê phán cá nhân khác, nhưng trong trường hợp đối với ông H.T. Du là một việc chẳng đáng dừng.

Nhìn lại chặng đường hành sự của những nhóm người được xưng tụng là “những nhà dân chủ”, nếu ai tinh ý sẽ nhận ra trong diễn biến thời gian của những bài viết “tấn công” Giao điểm, đều có sự chuẩn bị và sắp đặt trước, đặc biệt sau khi web GĐ tung ra loạt bài phân tích các điều lợi và hại cho đất nước VN trong việc bang giao với Vatican và “Lá thư ngỏ của Hòa Thượng Thích Chơn Tế gửi Giáo Hoàng Bênêđictô XVI”. Phản ứng tiên khởi là bài “Mừng Chúa Giáng Sinh, bàn thêm về vấn đề tôn giáo” của Lê Nhân ngày 24/12/05 đăng trên website Đàn Chim Việt. Nhưng, tại sao Đàn Chim Việt là “bộ phận” đầu tiên của Lê Nhân ?. Để cho độc giả biết về gốc gác của Đàn Chim Việt, chúng tôi xin gợi lại bài phỏng vấn của nhà văn Hoàng Khởi Phong “Câu chuyện của Đàn Chim Việt”, trong “Lời tòa soạn” đã cho biết như sau:

*“Trong thời gian gần đây, trên hệ thống Internet toàn cầu người ta hay bắt gặp các bài viết và những bản tin liên quan tới tạp chí Đàn Chim Việt, một cơ quan ngôn luận phát xuất từ Ba Lan, và có thể coi như tiếng nói đối lập duy nhất ở Đông Âu đối với nhà cầm quyền Hà Nội. Sự khác biệt giữa tạp chí Đàn Chim Việt và những tờ báo*

*xuất bản ở Mỹ là xuất xứ của những người làm báo. Nếu như chúng ta, những người làm báo ở Mỹ xuất thân từ miền Nam, thì những người chủ trương tờ Đàn Chim Việt ra đi từ miền Bắc, và có thể nói ngay là đa số những người này nếu như chịu nghe ngoan số phận của mình, thì chắc chắn khi về nước họ có một chỗ đứng khả quan trong chế độ...” ( Nhật báo Người Việt, ngày 22.7.2003 )*

Lạ thật, tại sao ông Hoàng Khởi Phong lại gọi họ là những.. “số phận”, khi đã “chắc chắn khi về nước họ có một chỗ đứng khả quan trong chế độ.”? Số phận ấy là số phận “con quan thì lại làm quan”, và nếu có muốn đổi lập thì về nước vẫn là những “ông quan” đổi lập, cứ gì phải khăn gói qua Mỹ để làm “đổi lập” ? Có phải là mục tiêu đổi lập của họ còn mang một sứ mạng “Armageddon” cho Vatican trên đất nước Việt Nam? Cụ thể là xây dựng một lực lượng chính trị đổi lập Thiên Chúa Giáo, và buộc chế độ cộng sản Việt Nam phải chấp nhận thực thể chính trị này ? Nếu vậy thì trò chơi chính trị dân chủ của họ là của một nhóm, một tôn giáo thiểu số trong vai trò bung xung cho một mục tiêu của Công giáo quốc tế thôi, có đúng vậy không ? Điều ấy không liên hệ gì tới chúng tôi –những người chủ trương website Giao điểm, nhưng điều chúng tôi muốn nhấn mạnh là họ -một thiểu số, không thể đại diện cho nguyện vọng dân chủ của toàn thể dân tộc Việt Nam. Cũng như đại đa số nhân dân Việt Nam, chúng tôi mong muốn Việt Nam sẽ có những cải thiện về chính trị. Chúng tôi mong muốn chế độ cộng sản Việt Nam sẽ chủ động từng bước dân chủ hóa chế độ, chuẩn bị một vận hội mới cho sự thay thế của thể hệ trẻ hơn, đúng với giá trị xương máu và sự đấu tranh kéo dài hơn thế kỷ để mang lại sự độc lập và thống nhất quốc gia như ngày hôm nay. Giá trị đó không thể là sự rập khuôn, là sự bắt chước, là sự áp đặt một mô hình của Ba Lan, của các quốc gia Đông Âu, Nga, hay của Trung Quốc. Những người yêu nước chân chính của dân tộc Việt Nam chủ động và vạch ra hướng đi riêng của đất nước mình. Đây là thời cơ để dân tộc Việt Nam thoát ly khỏi mọi chủ nghĩa ngoại lai, mọi ý hệ tôn giáo quốc tế ràng buộc không cần thiết cho sự phát triển đi lên của đất nước.

Những diễn tiến chung quanh chuyến đi ra nước ngoài chữa bệnh của ông Hoàng Minh Chính, với tiền hậu bất toàn về nhân sự và đường lối của đảng Nhân dân Hành động của Bác sĩ Nguyễn Xuân Ngãi ở San Jose, của Đàn Chim Việt, của những “nhà dân chủ” giáo sĩ, giáo dân Công giáo ở trong nước –là những mắc xích nối liền với nhau. Và, vì họ là một thiểu số mạnh động với thời thế, nên những mắc xích dân chủ, rất ráo đã vỡ ra từng mảng. Bằng chứng là họ đang chống nhau về sự chủ tể, ai lãnh đạo, ai nắm ngọn cờ dân chủ ! Trong số những nhà dân chủ chừng một năm bằng hai bàn tay 5 ngón, giờ có thêm một nhà dân chủ tân tông là nhà thơ Trần Mạnh Hào. Anh Trần Mạnh Hào trước đây đã từng gửi bài đăng trên web GĐ. (bắt đầu từ tháng 9/2004). Sau các loạt bài của tác giả Trần Chung Ngọc nhận xét về “mấy bài ý kiến đóng góp với Đảng” của Trần Mạnh Hào, có nhiều tác giả đã viết thư thắc mắc với chúng tôi, tại sao một nhân cách như ông T.M. Hào mà GĐ. phải đăng bài cho mang tiếng ? Nhân đây, chúng tôi xin nói một lần cho rõ. Nhân vật T.M. Hào chúng tôi đã biết rõ tông tích của ông từ hơn 10 năm trước. Nhân một điện thư vào

tháng 8/2004 ông T.M. Hào muốn làm quen và gửi bài nhờ chúng tôi đăng. Trong thư ông còn cẩn thận tự giới thiệu mình là một người quen thân với nhà văn N.Đ. Xuân – mà ông này là thân hữu và cộng tác viên với web GĐ. Chúng tôi không cần phải thắc mắc T.M. Hào là ai, là người “yêu đảng” hay “chống đảng”, có niềm tin tôn giáo khác với chúng tôi không... Thường chúng tôi đón nhận những bài vở văn chương, văn nghệ phi chính trị tính với sự cảm tình, nhưng do bởi lời “tự giới thiệu” của anh Hào, làm chúng tôi đâm ra tò mò và muốn người “quen thân” của anh xác nhận mối “tương lân” đó. Nhận được thư trả lời với những “hào ý” của nhà văn NĐ. Xuân, nên chúng tôi thấy tin tưởng anh hơn. Việc phê bình một số nhà chức sắc văn hóa, văn nghệ trong nước, theo chúng tôi là điều nên làm, nên bài của T.M. Hào đã được phổ biến không hạn chế. Trong một số bài viết của ông Hào về các nhà thơ, văn nước ngoài, có khi chúng tôi phát hiện vài điểm sai lầm, ngay cả tên tác giả nước ngoài có khi ông cũng không viết đúng nữa. Vì đã sống một thời gian đủ dài để nhận biết thực trạng về sự hạn chế khả năng ngoại ngữ ở trong nước, nên chúng tôi đã tự ý sửa chữa với lòng cảm thông.

Trong suốt thời gian có diễn biến của các nhà dân chủ trong-ngoài nước nói trên, tháng 12/2005, anh Trần Mạnh Hào bỗng nhiên ngưng hẳn gửi bài cho GĐ., nhưng chúng tôi không cần phải thắc mắc tại sao. Những người ở ngoài tự nguyện cộng tác với web Giao điểm, việc đến và ra đi là quyền của họ. Nếu sự cộng tác với những bài viết hay, giá trị để đóng góp thức ăn tinh thần cho độc giả, chúng tôi thấy hãnh diện và “thơm” lây. Nhưng, giả như vì một vài lý do cá nhân nào đó, họ không thể sáng tác hay tiếp tục gửi bài nữa, chúng tôi chẳng có thiệt thòi gì cả...

Chừng vài tháng trước ngày Đại hội đảng CSVN X, đảng đã phát động phong trào đóng góp ý kiến của quần chúng, bỗng dưng cái tên của Trần Mạnh Hào xuất hiện tràn đầy trên các websites có tiếng là chống cộng ồn ào ở hải ngoại. Bài thứ nhất, thứ hai... rồi lần lượt trên mười bài. Vì tính chất ồn ào bất thường của các bài viết đó, cái tên Trần Mạnh Hào trở thành một hiện tượng. Và, đúng như một độc giả có tên Hoàng Vũ đã nhận xét : Trần Mạnh Hào là một nhà dân chủ tân tòng (‘novice’). Có thể sự ồn ào của Trần Mạnh Hào là có chủ định tự quảng cáo mình, và đồng thời tạo sự xác tín và lập thành tích với các nhà dân chủ “lão thành” (‘senior’) khác. Qua đó, Trần Mạnh Hào không những được cấp thời kết nạp, mà những bi lụy cuộc đời do nhân cách của ông tạo ra trong quá khứ, phần nào được cải thiện. Chúng tôi có theo dõi các loạt bài của Trần Mạnh Hào, tựu trung vẫn về có lửa, dù phô bày vụng về của kiến thức, có khi hụt hẫng, nên anh cố nhét một sự hiểu biết như mở bong bóng vào cho đầy. Sự phô trương của Trần Mạnh Hào có chỗ trở thành lỗ bịch – thí dụ như anh tự nhận mình đã bỏ ra “30 năm để nghiên cứu về chủ nghĩa Mác-Lê”, để làm một trò cười cho một số thức giả ở nước ngoài từng dày công học hỏi, suy nghiệm cả một đời về Marxisme. Có thể Trần Mạnh Hào không biết được điều này, nên “mục hạ vô nhân”. Nhưng, một vài khía cạnh khác cũng nên nghĩ tới, sự hụt hẫng ngộ nhận về kiến thức một lẽ xuất phát từ con người Việt Nam, một dân tộc ai cũng biết làm thơ. Có một số cấu tạo về cá tính và cuộc sống nào đó, biến họ làm

những bài thơ hay, dùng chữ, dùng từ mẫn cảm. Họ được khen tặng. Và qua những lời khen tặng đó, họ say sưa tiếp tục để rồi được phong hai chữ “thiên tài”. Mang một dáng vóc “thiên tài” đầy trù tượng, họ cảm thấy mình “cao lớn”, vĩ đại... từ những xung động tâm lý giữa thực và giả, giữa có và không, biến họ trở thành những kẻ “cuồng vĩ” (một tâm bệnh lý: ‘grandiose delusion’). Từ sự “cuồng vĩ”, họ tự so sánh mình với tha nhân – “Hắn” làm thơ, Ta cũng làm thơ, nhưng Ta làm thơ hay hơn và tài Hắn không bằng Ta, cố sao Hắn làm tới chức Bộ trưởng, Tổng Giám đốc, hay Chủ tịch Hội nhà văn v.v... mà không phải là Ta. Từ đó, “Ta” mang sân hận trong người, cơn tam bành nổi lên từng chập, từng hồi, trong từng chuỗi thời sự mỗi ngày. Phải rồi, bọn “Hắn” độc tài, phản dân chủ, “phản thiên tài” v.v... Có phải hoàn cảnh anh Trần Mạnh Hào rơi vào phạm trù tâm bệnh này không? Dù đúng hay không, mong rằng những nhà thơ “tài năng” Việt Nam nên hiểu rằng, những nhà thơ của thế giới là những kẻ đầy tự trọng, họ luôn luôn học hỏi, trau dồi kiến thức, và những nhà thơ lớn quốc tế thường mang một kiến thức mênh mông, một sở học cao, nhưng họ chỉ muốn chọn lựa làm thơ như một lễ sống của đời mình.

Khía cạnh thứ hai trong trường hợp của Trần Mạnh Hào có thể xuất phát từ chế độ giáo dục của nhà nước Việt Nam. Đó là chiều dài của một chế độ giáo dục nhằm đào tạo những công cụ phục vụ cho tổ chức, một guồng máy phục vụ chiến tranh, tiến tới xây dựng một thành phần xã hội giác ngộ và ý thức về giai cấp để giữ vững sự trung thành với Đảng. Đảng là hiện thực đại diện cho giai cấp của bản thân mình. Từ đó, giáo dục không còn là mục tiêu phục vụ cho con người, xã hội. Kiến thức rộng mở trở nên không cần thiết, và có thể bị quan niệm là tai hại, ngoại trừ một số kiến thức, hiểu biết chuyên môn được kiểm soát chừng mực. Do đó, dưới chế độ cộng sản những nhà khoa học tài giỏi, những cá nhân có những thiên tư đặc biệt thường rất ít, nhưng được ưu đãi và sống biệt lập với xã hội bên ngoài.

Tiền đây, tôi xin kể lại một câu chuyện.

Chừng 30 năm về trước (1977), chúng tôi được bổ nhiệm về làm việc ở Ty Giáo dục Tiền Giang (Mỹ Tho). Một dạo vào sau mùa xuân năm 1979, sau khi Trung quốc đánh qua biên giới ở phía Bắc, chúng tôi được phân nhiệm đi chấm thi tốt nghiệp cấp 3 phổ thông của một trường thuộc gia đình cán bộ, liệt sĩ (trước 1975, hình như là một trường nữ trung học tư thục Thiên Chúa giáo -Regina Pacis?). Trước khi đi, có ông cán bộ đảng ủy của Ty Giáo dục (người gốc miền Bắc) đến nói nhỏ hãy chấm điểm chấm chước vì các em là con gia đình có công với cách mạng. Nghe nói chừng đó, chúng tôi đã mừng tượng ra hiện trạng ngay. Và, quả là may, nếu không có những lời nhỏ to của anh đảng ủy kia, tôi không biết phải dựa vào tiêu chuẩn nào để cho điểm bài làm của các em. Phần lớn, đọc các bài làm tôi không hiểu các em muốn viết cái gì, chữ nghĩa lạ lẫm, viết lách cầu thả, có chỗ đoán không ra ý. Thế rồi, cứ nhắm mắt mà cho điểm tối đa thôi, bài làm nào trông sạch sẽ thì điểm cao –qua đó dùng làm một tiêu chuẩn để thêm bớt một hai điểm cho các bài khác. Kết quả, 100% có điểm trên trung bình rất xa. Chừng vài tuần lễ sau có kết quả, dĩ nhiên tất cả đều

tốt nghiệp. Một buổi sáng tôi đứng ở tựa ở bao lơn tầng hai, có một nhóm chừng bốn, năm em đến chào tôi và nói lời từ giả lên đường. Tôi hỏi: “Các em đi đâu?.” Một em trả lời: “Thưa thầy, tụi em đi nghĩa vụ quân sự qua Campuchia !.” Tôi ngạc nhiên: “Ừa, tại sao không chờ vài tháng hè qua mau là các em vào đại học, cả một tương lai dài đang đón chờ, sao lại đi bộ đội làm gì ?”. Một cậu khác trả lời: “Thưa thầy, khi tổ quốc cần thì tụi em phải đáp tiếng gọi của tổ quốc chứ !.” Tôi hơi “dội” trước câu trả lời bài bản này, nhưng vẫn cố mạnh dạn nói ra ý nghĩ của mình, “Phải rồi, các em yêu nước là điều tốt, nhưng mình có nhiều cách yêu nước khác nhau. Cố gắng học cho thật giỏi để về sau trở thành những người hữu dụng, đóng góp cho sự phát triển của đất nước, cũng là một cách yêu nước. Không nhất thiết phải đi bộ đội qua nước Campuchia mới là yêu nước.” Đàng sau câu nói của tôi là khoảnh khắc im lặng nặng nề, câu chuyện liền chuyển qua đề tài khác. Thế rồi chúng tôi chia tay.

Một thời gian không lâu sau đó, tôi làm đơn xin từ chức gửi đến Phòng Tổ chức, rồi không đợi sự trả lời được chấp thuận hay không, một ngày cuối tuần đẹp trời tôi cuốn gói về Sài-gòn thăm nhà, rồi chuẩn luôn. Về Sài-gòn đi bán chợ trời. Nói là buôn bán cho oai, chứ thật ra gom góp những đồ đạc trong nhà để bán dần. Thịnh thoảng nhận được một thùng quà từ nước ngoài gửi về là như một ngày trúng số. Nhờ thời gian giang hồ ở chốn ta bà này mà tôi mới có cơ hội tìm mối xuống ghe vượt biển khơi... chừng một năm sau đó.

Những em học sinh kia, sau gần 30 năm trời, tôi tin nếu còn sống từ chiến trường Campuchia trở về, giờ đây có thể có em đang giữ các chức vụ lớn, quan trọng. Có thể có em giờ này đã trở thành những kẻ tài giỏi hơn tôi nhiều, cũng có thể có em chỉ có nhà cao cửa lớn, xe ngựa thênh thang nhưng vốn liếng học hành và kiến thức chẳng ra gì. Điều đó chẳng phải lỗi ở mấy em mà ở ngay chính sách và cơ chế giáo dục, ở nơi kế hoạch đào tạo –nhà nước phải biết tôn trọng, ưu đãi nhà giáo và làm cho nhà giáo biết ý thức nhận lãnh thiên chức cao quý của giáo dục là gương cao đức tính hy sinh trong sự kết hợp tài và đức của mình.

Những ngày tháng nghỉ việc lang thang ở Sài-gòn, tôi có theo học một vài lớp huấn luyện cho cán bộ, công nhân viên chức (tổ chức ở Hội Trí thức Yêu nước) muốn có kiến thức mới về kỹ thuật điện tử, do một vài kỹ sư điện toán đã tốt nghiệp từ nước ngoài và đã có kinh nghiệm làm việc cho các dàn máy IBM của chế độ miền Nam để lại dạy. Quan sát trong lớp học chừng mười người, đa số đều lớn tuổi. Như phần lớn học viên trong những lớp học đêm “bổ túc văn hóa” tôi từng đi dạy trước đây, họ xuất thân là những du kích trong Mặt Trận GP, không có cơ hội học hành, nay trong thời hòa bình họ chịu khó ngày đi làm, tối đến cắp sách đến lớp mỗi đêm để trau dồi năng lực và tạo cơ hội đi lên đại học. Họ học những bài học về cách tính cơ bản của đại số Boolean Algebra, trong ánh mắt họ có người ngó ra một cách thích thú tự hỏi vì sao mà  $1 cộng 1 bằng 1$ , hay  $0 trừ 1 vẫn bằng 1$ . Các kết quả này nếu đem áp dụng vào logic dòng điện sẽ như thế nào. Đấy, có những gương hiểu học rất đáng kính trọng, và có những người thầy nhìn trước viễn tượng hữu ích để huấn

luyện cho những cán bộ này về sau có thể điều khiển những dàn máy tính IBM cỡ lớn (mainframe computer) vẫn còn chạy ngon lành ở một số cơ quan nào đó.

Nhưng, trong trường hợp của ông Trần Mạnh Hào, có lẽ ông là nạn nhân của những sách kinh điển bài bản của chủ nghĩa Mác-Lê qua chính sách của Đảng CSVN, đã bị đẽo gọt, cắt xén, thêm thắt, xào nấu cho phù hợp não trạng và đường lối của Đảng, nên ông đã bị nhiều nhầm lẫn đáng sợ, cho nên ông dám viết ẩu tả Darwin đã ảnh hưởng Marx về 'thuyết tiến hóa' về "đấu tranh sinh tồn: cá lớn nuốt cá bé" như tác giả Trần Chung Ngọc đã vạch ra cái sai của Trần Mạnh Hào, do không nắm vững kiến thức nhưng lại mang tinh thần nói khoác kiểu anh Lý Toét nhà quê trong sách Quốc Văn Giáo khoa thư : anh ta khoe đã nhìn thấy trái bí to bằng cái đình làng!

Giả như, Trần Mạnh Hào nói khoác Marx bị ảnh hưởng của Erasmus Darwin là ông nội của Charles Darwin về "Những quy luật của đời sống hữu cơ" ( 'the Laws of Organic Life', xuất bản năm 1794 ) thì có thể làm một số người trong nước băn khoăn tự hỏi: chứ ông Erasmus là ai vậy cả !. Trong khi *Tuyên Ngôn Đảng Cộng Sản* ( 'Communist Manifesto'), xuất bản năm 1848, là đã nói những vấn đề căn bản của đấu tranh giai cấp trong xã hội rồi; trong khi đến năm 1859, "Về Nguồn gốc của Những Giống loài qua sự Chọn lọc Tự nhiên" ( 'On the Origin of Species by Natural Selection') của C. Darwin mới xuất bản, đồng năm xuất bản của Marx "Phê bình Kinh tế Chính trị" ( 'Critique of Political Economy'), là khởi đầu của Marx cho đến 3 ấn bản (I, II, III) về "Tư Bản" ( Das Kapital) về sau, Marx đi sâu vào phê phán về lý thuyết kinh tế tư bản.

9 năm sau (1868), C. Darwin cho ra đời tác phẩm đi sâu vào chi tiết hơn về sự "chọn lọc tự nhiên" : "Những biến dạng của Động vật và Thực vật dưới Môi trường Thuần hóa" ( 'the Variations of Animals and Plants under Domestication'); 3 năm sau nữa (1871), C. Darwin mới đi tới những kết luận cơ bản về "Nguồn gốc của Loài người" ( 'The Descent of Man'). F. Engels có sử dụng những công trình của C. Darwin, Engels đã viện dẫn vừa phải và lập luận một cách dè dặt trong chương 9 của "Biện Chứng của Tự Nhiên" ( 'Dialectics of Nature'). Một đoạn lập luận của Engels lấy từ những khám phá của C. Darwin đã được nhà xuất bản Sự Thật, Hà Nội dịch như sau:

*" Tác dụng của Lao động trong Quá trình Chuyển biến từ Vượn thành Người"*

*Các nhà kinh tế chính trị khẳng định rằng lao động là nguồn gốc của mọi của cải. Lao động đúng là như vậy, khi đi đôi với giới tự nhiên là cái cung cấp những 'vật liệu cho lao động biến thành của cải. Nhưng lao động còn là một cái gì vô cùng lớn lao hơn thế nữa. Lao động là điều kiện cơ bản đầu tiên của toàn bộ đời sống loài người, và như thế đến một mức mà trên một ý nghĩa nào đó, chúng ta phải nói : lao động đã sáng tạo ra bản thân con người.*

Hàng chục vạn năm về trước, ở một thời kỳ mà người ta chưa có thể xác định được một cách chắc chắn trong kỷ nguyên của lịch sử quả đất, kỷ nguyên mà các nhà địa chất học gọi là kỷ nguyên thứ ba, có lẽ vào cuối kỷ nguyên ấy cũng nên, có một loài vượn-người đã đạt tới một trình độ phát triển đặc biệt cao, sinh sống ở một nơi nào đó trong vùng nhiệt đới, -chắc là trên một vùng lục địa mênh mông, ngày nay đã chìm sâu xuống Ấn Độ dương. Đác-uy-n đã miêu tả cho chúng ta thấy đại khái hình dáng gần giống của loài vượn-người tổ tiên của chúng ta ấy. Loài vượn đó mình đầy lông, có râu và tai nhọn, sống từng đàn trên cây.

Chắc rằng trước hết, do ảnh hưởng của lối sống đã bắt buộc là trong khi leo trèo, hai tay của vượn-người phải nhận những chức năng khác với chức năng của hai chân, cho nên nó bắt đầu bỏ mất thói quen dùng hai tay để bò dưới đất, rồi dần dần biết đi thẳng người. Như vậy là bước quyết định trong sự chuyển biến từ vượn thành người đã được thực hiện." ( 'Biện chứng của Tự nhiên', Dialectics of Nature', by C. Darwin, bản dịch của nhà xb S.T. 1976, Hà Nội, trang 253-54. ) \*\*

Năm 1883, 'Biện chứng của Tự nhiên' của Engels ra đời, cũng là năm Marx từ trần. Như vậy, Marx hoàn toàn không ảnh hưởng gì từ C. Darwin cả. Trong thời kỳ xuất bản "The Laws of Organic Life" của Erasmus Darwin hay "Zoonomia" (1794) của Lamarck hay "Essays on the Principle of Population" của T.R. Malthus, khái niệm về danh từ "tiến hóa" ('evolution') chưa xuất hiện. Danh từ "evolutio" trong tiếng La-tin lúc đó để chỉ tới hành vi mở ra cuốn sách được cuộn tròn theo kiểu sách thời cổ đại ('Evolutio' : refers to the act of unrolling, as in the unrolling of the ancient type of books). Phải đợi sau sự ra đời của "On the origin of species..." -1859- của C. Darwin, lúc ấy danh từ "tiến hóa" ('evolution') mới được phổ biến với khái niệm sự 'đột biến của các giống loài' ('transmutation of species') . Về Engels, mặc dù có chú dẫn C. Darwin, nhưng chỉ là những nét cơ bản. Sự kiện vượn-người biến thành người trải qua một chặng đường dài về chọn lọc và thích nghi với môi trường sống, không phải là kết quả quan trọng đối với Engels; sự lao động và "giá trị của lao động" mới là vấn đề quan trọng : Lao động là nguồn gốc của mọi của cải. Bàn tay không chỉ là cơ phận của lao động, mà còn là sản phẩm của lao động. ('Thus the hand is not only the organ of labour, it is also the product of labour.')

Vấn đề chính trong mưu đồ chính trị của Trần Mạnh Hào là ở chỗ này : Ông ta muốn chứng minh (một cách vụng về) rằng : Chủ nghĩa Marx là chủ nghĩa ảnh hưởng từ "thuyết tiến hóa" của Darwin –có nghĩa là "đấu tranh sinh tồn : cá lớn nuốt cá bé" chỉ là chủ nghĩa vô nhân đạo và vô thần, và chủ nghĩa đó đối nghịch với tinh thần xiển dương "thiết kế thông minh" ('intelligent design') của Tổng thống Bush hiện nay, cho nên Ki-tô giáo hay Công giáo La mã nói riêng là "đồng minh của Tổng thống" Bush, của nước Mỹ; còn chế độ Việt Nam đi theo chủ nghĩa vô thần, vô nhân đạo là "kẻ thù" của Mỹ. Nếu, thêm râu ria vào ý đồ của Trần Mạnh Hào – và các đồng chí Hoàng Thái Du, Lê Nhân, thì nhóm Giao Điểm làm "tay sai cho cộng sản Hà Nội" nên Giao Điểm cũng là "kẻ thù" của Mỹ luôn.

Mặc dù, Trần Mạnh Hào (và các đồng chí) không dám lộ liễu đưa ra lập luận như thế, hoặc giả chúng tôi nghĩ quá xa chứ thật tế, Trần Mạnh Hào chưa đạt tới trình độ thông minh đến thế... [ Quý độc giả cần ghi nhận: tất cả những thông tin về “thuyết tiến hóa” hay “thiết kế thông minh” đều do một website độc nhất của người Việt ở nước ngoài –là Giao điểm, đưa ra.] nhưng vô hình trung, tác giả Trần Chung Ngọc đã làm cho trình độ non nớt, hụt hẫng của Trần Mạnh Hào như cảnh của một bà mẹ quê thấy con mình ở dơ lâu ngày, bỗng có một trận mưa giông lớn xối xả, bà bắt con mình phải tụt quần tống ngỗng ra sân tắm mưa để rửa sạch đi chất ghét bẩn tồn đọng trên da thịt của con mình.

Để kết luận bài góp ý này, tôi xin được bộc vài điểm : Trong hơn hai thập niên đổi mới vừa qua, Đảng CSVN đã vi phạm những điều xấu, đáng trách. Nhưng để có sự công bằng, những gì họ làm đúng, làm hay thì phải khen. Lời kêu gọi “góp ý” trước tiên Đại hội Đảng mở rộng tới đa số công dân từ trong nước ra hải ngoại là một ưu điểm. Qua đó, họ có thể rút tĩa một số sự kiện cụ thể về lòng mong ước dân chủ và trình độ tiến hành dân chủ của người dân tới đâu. Không may, sự sôi nổi đòi hỏi dân chủ chỉ xuất phát từ một thiểu số xem chừng được chuẩn bị, dàn cảnh của những người trong cộng đồng Công giáo La mã dưới sự lãnh đạo của các tu sĩ áo đen. Trong một cộng đồng quốc gia, thiểu số là một khuyết điểm về chính trị. Chính vì vậy mà trong lý thuyết, ông Marx luôn luôn đề cao, cổ súy đến đại đa số quần chúng ('majority's class') –là giai cấp công nhân và lao động trong xã hội tư bản đã phát triển. Marx không hề nói ‘tiêu diệt quyền tư hữu’ như anh Trần Mạnh Hào đã hiểu, mà ý hướng của Marx là chuyển giao quyền tư hữu của một thiểu số tư bản chiếm ngự phương tiện sản xuất thành công hữu của đại đa số nhân dân lao động. Trong lịch sử hình thành tư tưởng, chính nhà tư tưởng xã hội chủ nghĩa vô chính phủ Pierre Joseph Proudhon mới chủ trương cực đoan về quyền tư hữu. 1840, Proudhon tự đặt câu hỏi trong tác phẩm “Quyền tư hữu là gì?”, và đã trả lời : “Quyền tư hữu là sự ăn cắp !”, và về sau ông kêu gọi tái tổ chức một xã hội hiện đại dưới hình thức công xã, triệt bỏ tất cả những bẫy sập của đời sống – trong đó bao gồm tiền bạc và bản thân nhà nước. Ông cho rằng “thiện ý” của con người sẽ cấu tạo một cách tự nhiên một khi cấu trúc xã hội không còn. (To his own question, "What is property?", Proudhon answered famously, "Property is theft!". Ask in the treatise of the same name the question "Qu'est ce que la propriété ?", answer it: "La propriété, c' est le vol"). 7 năm sau (1847), Proudhon đã bị Marx phê phán trong “Triết học của sự khốn cùng” ('Philosophy of Poverty').

Nhưng bởi các quốc gia đang phát triển vừa thoát ra khỏi chiến tranh thực dân hay thuộc địa, nền kinh tế tư bản chưa thể phát triển, cho nên sự hình thành một đại đa số nhân dân trên phương diện kinh tế chỉ là viễn cảnh. Hiện thực của các quốc gia đang phát triển chỉ có một đại đa số nhân dân –chính là giai cấp dân tộc. Sự thi triển tinh thần dân chủ qua hiện tượng của các ông Hoàng Minh Chính, hay đảng Nhân dân Hành động của Bác sĩ Nguyễn Xuân Ngãi, trống đánh xuôi kèn thổi ngược của nhóm 118 người trong Tuyên ngôn Dân chủ của các ông Trần Khuê và Linh mục

Nguyễn Văn Lý... trong các ngày vừa qua là hình ảnh họ công kích lẫn nhau. Bằng chứng khác nằm ngay trước mắt tôi : là chỉ vì bài góp ý của tác giả Trần Chung Ngọc với tư cách của một công dân ở nước ngoài có đưa ra một vài nhận xét hơi ủng hộ chế độ, tức là ông bị một số công dân khác trong nhóm thiểu số công kích và lên án ngay. Từ nhu cầu của công dân đòi hỏi chế độ như một đối tượng phải làm vai trò chủ động để từng bước dân chủ hóa chính trị, trở thành dân chủ dân, dân chủ chống dân chủ, phe này chống phe kia, loạn cả lên. May mà chưa có sự tham gia của tôn giáo dân tộc đa số là Phật giáo, nếu không sẽ có những đấu tố của những kẻ chỉ biết 'bác ái' bằng miệng. Bằng chứng: Linh mục Nguyễn Văn Lý trong bài trả lời phỏng vấn của Đoàn Chim Việt ngày 20.4.06, để phân trần cho lý do ông không đồng ý với 'Tuyên ngôn dân chủ' của Trần Khuê vừa qua, Linh mục Lý đã lên tiếng chận họng trước các đối thủ tôn giáo khác, "Ở VN, không có tôn giáo nào ảnh hưởng quyết định trên toàn đất nước được, nhưng nếu 6 tôn giáo lớn biết liên kết lại với nhau thì không một chế độ độc tài nào tồn tại nổi cả."

Tôi thấy thật buồn và đáng tiếc cho tinh thần diễn tập dân chủ chưa trưởng thành của người Việt. Những người ở vai vế lãnh tụ tinh thần như Linh mục Lý mà còn vụng về, ấu trĩ đến thế, huống gì đối lập cỡ nhà thơ Trần Mạnh Hào thì chế độ đâu còn coi ra thể thống gì. Tôi tin chính quyền không làm gì anh Hào đâu, xin những người "thân ái" của anh Hào ở hải ngoại đừng lo dùm cho anh ấy đâm mất ăn mất ngủ. Anh Hào sẽ phây phây đi uống cà-phe mỗi ngày, cuối tuần nếu có tiền thì anh cứ thả dàn đi nhậu nhẹt, nhày nhót, và thơ của anh chắc sẽ tuôn chảy như nước hồ bơi Kỳ Hòa thôi...

Cuối cùng, xin đại diện cho nhóm Giao Điểm, chân thành cảm ơn tác giả Trần Chung Ngọc đã đóng góp một bài viết công phu.

Thường Đức  
Monday, April 24, 2006

\* các chữ đậm là nhấn mạnh của người viết

\* \* Nguyên tác đoạn văn bằng Anh ngữ : Engels' *Dialectics of Nature*

*"IX: The Part Played by Labour in the Transition from Ape to Man LABOUR is the source of all wealth, the economists assert. It is this next to nature, which supplies it with the material that it converts into wealth. But it is also infinitely more than this. It is the primary basic condition for all human existence, and this to such an extent that, in a sense, we have to say that labour created man himself.*

*Many hundreds of thousands of years ago, during an epoch, not yet definitely determined, of that period of the earth's history which geologists call the Tertiary period, most likely towards the end of it, a specially highly-developed race of anthropoid apes lived somewhere in the tropical zone - probably on a great continent*

*that has now sunk to the bottom of the Indian Ocean. Darwin has given us an approximate description of these ancestors of ours. They were completely covered with hair, they had beards and pointed ears, and they lived in bands in the trees.*

*Almost certainly as an immediate consequence of their mode of life, for in climbing the hands fulfil quite different functions from the feet, these apes when moving on level ground began to drop the habit of using their hands and to adopt a more and more erect posture in walking. This was the decisive step in the transition from ape to man."*

© Copyright 2006 giaodiem.us